

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VĨNH YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số:171/2023/HS-ST
Ngày 11 tháng 12 năm 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Việt Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai

Bà Vũ Thị Kim Dung

Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Thanh Huệ – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên toà: Bà Lê Bảo Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 157/2023/HS-ST ngày 17 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 166/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Huy M, sinh năm 1991 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố C, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Huy V và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Lò Thị S và 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/8/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh V, có mặt.

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Văn T1 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 21/8/2023, Nguyễn Huy M đang ở khu vực thị trấn T, huyện B thì nảy sinh ý định sử dụng ma túy, loại Heroine nên đã một mình đi xe ô tô bus đến thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, mục đích tìm mua ma túy

để sử dụng. Khi đi đến bến xe bus khu vực D thuộc phường L, thành phố V, M xuống xe rồi một mình đi bộ đến gầm cầu vượt thuộc phường Đ, thành phố V. Tại đây, M gặp 01 người nam giới, M khai người đó khoảng 40 tuổi, dáng giống người nghiện đang đứng ở vỉa hè. Qua nói chuyện, M hỏi và mua được của người này 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, M cầm gói ma túy đó ở tay trái rồi tiếp tục đi bộ đi tìm nơi sử dụng, còn người nam giới đã bán ma túy cho M đi đâu không rõ. Khi đi đến khu vực đường L thuộc địa phận phường K, thành phố V thì M bị Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố V phối hợp với Công an phường K kiểm tra, phát hiện, thu giữ tại lòng bàn tay trái của M 01 gói giấy bạc nhỏ, bên trong có chứa chất cục, bột màu trắng, M khai nhận đây là gói ma túy Heroine M1 vừa mua được nhưng chưa kịp sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc, niêm phong gói giấy bạc bên trong chứa chất cục, bột màu trắng nghi là ma túy thu giữ của M1 vào phong bì thư ký hiệu A1 và đưa Mùi cùng tang vật về trụ sở làm việc.

Ngày 21/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Huy M, đồng thời có Quyết định số 556 trưng cầu Phòng K - Công an tỉnh V giám định đối với chất cục, bột màu trắng trong gói giấy bạc thu giữ của Nguyễn Huy M (mẫu ký hiệu A1). Tại Kết luận giám định số 2347/KLGD ngày 25/8/2023 của Phòng K - Công an tỉnh V, kết luận:

“Chất cục, bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có khối lượng 0,1912g (Không thấy một chín một hai gam, không kể bao bì) là ma túy; loại Heroine (H).

Heroine (H) có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

H1 lại đối tượng giám định: Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1=0,1528 gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy “MẪU TRẢ” trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu của Phòng K - Công an tỉnh V”.

Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố V đã thông báo Kết luận giám định trên cho Nguyễn Huy M biết. Tuy nhiên, Bị cáo không có ý kiến gì. Ngoài ra, cơ quan điều tra còn tiến hành xác minh tại Công an phường Đ, thành phố V về đối tượng nam giới bán ma túy có đặc điểm như M mô tả nhưng ngoài lời khai của Mùi, không có tài liệu, chứng cứ nào khác để xác định nhân thân, lai lịch cụ thể của người này.

Tại Cáo trạng số 165/CT-VKSTPVY ngày 16/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố Nguyễn Huy Mùi về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (BLHS 2015).

Tại phiên tòa, Nguyễn Huy M giữ nguyên lời khai nhận tội ở giai đoạn điều tra. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên công bố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Nguyễn Huy M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS 2015 xử phạt Nguyễn Huy M từ 01 (một) năm 03 (Ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (S1) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 21/8/2023; đề nghị không phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS 2015; áp dụng khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: tịch thu tiêu hủy 0,1528g (Không phải một năm hai tám gam) mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy “MẪU TRẢ”.

Bị cáo không có bào chữa, tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở lại hòa nhập cộng đồng tu dưỡng bản thân thành người có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản sự việc và vật chứng đã được thu giữ, cũng như kết luận giám định và các tài liệu khác. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 21/8/2023, tại khu vực đường L, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Huy M đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,1912g ma túy loại Hê rô in để sử dụng cho bản thân thì bị Công an thành phố V phối hợp với Công an phường K phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Huy M đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Điều luật có quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Hêroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;... ”

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Huy M là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực nên cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Trước khi bị bắt, bị cáo M là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt chính, Hội đồng xét xử xem xét dựa trên tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Để giáo dục bị cáo biết nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tại trại giam C bị cáo khỏi đời sống bình thường ngoài xã hội một thời gian. Xét thấy, mức hình phạt tù theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, có căn cứ cần chấp nhận.

[6] Về phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, tài sản của bị cáo không đảm bảo cho thi hành án nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị không phạt tiền bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS 2015 là có căn cứ, cần chấp nhận.

[7] Về nguồn gốc ma túy và các đối tượng có liên quan trong vụ án:

Nguồn gốc ma túy đã thu giữ trong vụ án, M khai nhận mua được của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể, có đặc điểm khoảng 40 tuổi, dáng người gầy, giống nghiện ma túy. Cơ quan điều tra Công an thành phố V đã tiến hành xác minh nhưng ngoài lời khai của M không có chứng cứ nào khác để xác

định chính xác đối tượng nên Cơ quan điều tra cần tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ, xử lý sau.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 0,1528g (Không phẩy một năm hai tám gam) mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy “MẪU TRẢ” là đối tượng cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[9] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Nguyễn Huy M phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Nguyễn Huy M 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 21/8/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 0,1528g (Không phẩy một năm hai tám gam) mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy “MẪU TRẢ”. (Vật chứng có đặc điểm nêu tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản tại Chi cục Thi hành án dân sự).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc Nguyễn Huy M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh P;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh P;
- Viện kiểm sát thành phố Vĩnh Y;
- Công an thành phố Vĩnh Y;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh P;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Y;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Việt Quang

